

THÔNG THỚ ĐỒ HÌNH

Lập thành dễ hiểu

Bốn sách này lập thành sẵn từ năm Nhâm-Tý. Gồm có: Xem tuổi trai Thiên-Can kết-hôn với gái thuộc Địa-Chi nào được hòa hợp hay là Khắc Kỵ. Coi sanh con dễ hay là khó nuôi. Xem ngày giờ Quan-Sát, cách trừ Quan-Sát. Xem ngày giờ tốt, tháng tốt để dùng xây dựng nhà cửa hay Cưới Gả (theo Khổng-Minh Gia-Cát). Coi sáu tuổi kỵ cưới gả (lục hại) coi bốn tuổi kỵ cưới gả (tứ tuyệt). Chọn ngày tốt để cắt tóc cho con nít lần đầu tiên cho được mạnh khỏe không ghẻ, ăn chơi mau lớn. Và có nhiều bài hữu dụng. Sách này để được trăm năm.



THÔNG-THƠ ĐỒ-HÌNH

2 of 133



TƯỢNG-TRUNG THÁI-CỰC-ĐỒ

Bản đồ này lập thành sẵn vào năm Nhâm-Tý (1972).
Gồm có : Xem tuổi trai Thiên-Can kết-hôn với gái thuộc địa-Chi nào được hòa-hợp hay là khác kỵ.

Xem sanh con dễ hay là khó nuôi. Xem ngày giờ Quan-sát, cách trừ Quan-sát. Xem ngày giờ để dùng xây dựng nhà cửa hay cưới gả (theo Khổng-Minh Gia-Cát). Chọn ngày tốt để sinh con cho trẻ con lần đầu tiên được mạnh khỏe. Coi ngày tốt, tháng tốt, (tháng Đại-lợi) cho con gái về nhà chồng. Coi năm hòa bình nên kỵ cưới gả, coi 6 tuổi kỵ cưới gả (lực hại) 4 tuổi cưới gả (tứ tuyệt). Và có nhiều bài hữu-dụng trăm năm.

Kính quý độc giả

Hôm nay tôi trình bày bản sách Thông-Thơ Đồ-Hình. Theo môn-học dùng Can và Chi của Nam-Nữ để kết hôn. Môn học này là một phần trong trăm phần của khoa Lý-số-học Á-Đông mà xưa nay người Tàu và Việt-Nam ta thường dùng để xem như hạn Can, Chi thì tốt lắm, như không hạn thì rất kỵ.

Mười Thiên-Can là : Giáp, Ất, Bình, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhân, Quý, Mười hai Địa-chi là : Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất và Hợi.

Như người trai là tuổi Giáp-Tý mà có vợ là tuổi Mùi, thì chỉ lựa chữ đầu là chữ Giáp tính xuống 12 Chi, như tốt thì được, mà xấu thì thôi. (ở đây có những bản lập thành sẵn, trai sanh năm nào thuộc Thiên-Can nào, có năm Dương-lich và Âm-lich đối chiếu)

Những môn-học huyền-vi mà tiền nhân lưu lại, mục-đích là để gây dựng cho nhơn-sanh được êm đẹp. Cũng có người tin, mà cũng có người không tin, nhưng đời người không phải một ngày qua rồi hết. Có thời gian chứng-minh sự thật.

Chúng tôi vì lương-tâm và nghề-nghiệp lập thành bản sách này để lưu lại, như ai có lòng tin, coi theo đây mà xây-dựng cuộc đời, thì chúng tôi lấy làm có phước vô cùng.

Kính thưa quý bạn

Trên đường đời muôn dặm mà bạn phải đi qua, bạn nên lựa người bạn cùng chung chí-hướng rất khó. Bạn hãy lựa chọn cẩn-thận theo Thông-Thơ Đồ-Hình. Tôi chắc-chắn đúng vậy, bay-bướm bề ngoài vô-dụng.

Về phần lựa ngày giờ theo Khổng-Minh Gia-Cát-Lượng, thì tôi xin cam đoan trăm phần trăm không sai. Và bạn nào muốn thí nghiệm cũng được.

Phần ngày giờ Quan-sát của trẻ con rất đúng và phải có phương thuốc xông, mà tôi đã căn dặn cách trừ căn, may ra mới khỏi.

Vì tranh-thủ thời-gian, nên tôi có vài lời trình-bày vắn-tắt. Xin kính chào các bạn và cảm ơn.

TU-SĨ VIÊN-TÀI

www.tuviglobal.com HÀ-TẤN-PHÁT



Theo dõi đạo màu đã mấy niên,
 Am tranh cảnh vắng, phận hầu yên.
 Kệ kinh những tưởng xa trần tục,
 Nghiên bút vẫn còn vướng nợ duyên.
 Tiên-tri chưa dám khoe thành nghiệp,
 Lý-học vẫn đành cái cựa nguyên.
 Chút tình gấn-bó duyên văn tự,
 Chẳng dám so vai các bậc hiền.

Tu-sĩ VIÊN-TÀI
 KÍNH BÀI

Mười Thiên Can. (1)

Là: Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỵ, Canh, Tân, Nhâm và Quý.

Mười hai Địa-Chi (2)

Là: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất và Hợi.



« Theo luật sinh-hóa của năm thế giao nhau mà sanh-tồn, gọi là « Ngũ-Hành » thì Thái-Am chịu ảnh hưởng của Thái-dương, gọi tắt là Âm-Dương

Để sanh ra vạn-vật gồm cả loài người, cũng như điện lực cần phải có dây nóng và dây nguội mới phát điện được. Trong thân-thể ta cũng có đủ ngũ-hành là : « Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, và Thổ. » Nếu thiếu một thế nào thì ta phải bệnh hay là chết, mà khoa-học hiện-tại vẫn chứng-minh như thế.

Như điện-lực thì phải có dây Âm và dây Dương (dây nóng và dây nguội) (Négatif và Positif) mới sanh ra lửa dặng. (La raison de ceci (nombre 10) est que les nombres 1 et 0 indiquent les Forces primaires, positives et négatives de l'Univers. Ces forces peuvent également s'appeler « mâle » et « femelle »). (1 : positif — 0 : négatif) (Lý-số-học).

« Cho nên những cặp vợ chồng không hợp Âm-dương, thì buổi đầu thế non hện biển, rồi cuộc đời cũng phân-lv Vĩ vậy mà có bốn sách này ra mắt quý bạn để nghiệm-xét về sau. »

(1) Can : tức là Cán hay là gốc. Thiên-can là gốc tự Trời.

(2) Chi : tức là Chi www.tuiviet.com nhánh mọc ở đất.

Giáp thủ Thập-nhị Địa-Chi Chồng chữ Giáp cưới vợ tuổi Tý.



Thì vợ chồng điều-hòa, ăn ở cùng nhau như cặp chim Cưu,
con trống kêu một tiếng thì con mái kêu theo rập-rang.

Vì như Bà Thái-Tý vợ của Châu-Văn-Vương.

*(Quan-quan như cưu, tại hà chi châu. Yêu-điều thực nữ
quán-tử hảo cầu. Sám si hạnh thời tả hữu mao chỉ).*

Tính nòng thắm muôn vàn âm yếm,
Nghĩa vợ chồng khấn-khích mến thương.
Khọa danh rạng-rỡ môn đường,
Đầy nhà con thảo dâu hiền vệ sau.

« THẬT ĐẸP ĐÔI »

CÒN TIẾP